TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG
TỈNH K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 10 - 5 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH K

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thủy; Ông Phan Văn Đông.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Đình Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2024/TLST – HS ngày 11- 4-2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST-HS ngày 19 - 4- 2024 đối với các bị cáo:

1. **Xa Văn Ph**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/2003, tại tỉnh K; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: không học; Tôn giáo: không; ; Con ông Xa Văn L và bà Xa Thị Kh; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 03 anh chị em; Tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Đinh Xuân H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/06/1977, tại tỉnh H; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Đinh Mạnh Th vả bà Bùi Thị L; Vợ: Phùng Thị Đ; Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 1996 con nhỏ sinh năm 2001. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh chị em. Tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Xa Văn Ph: Ông Nguyễn Văn Đang - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh K có mặt.

- **Nguyên đơn dân sự**: Công ty cổ phần khoáng sản Đn – TB; Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K; Đại diện theo pháp luật: Anh Trần Ngọc Qu – Giám đốc; Địa chỉ: Số 60 Thanh Long, phường Th, quận H, thành phố Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Những người bị hại:**

+ Anh Trần Ngọc Qu; Địa chỉ: Số 60 Thanh Long, phường Th, quận H, thành phố Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Trần V; Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Qu. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đinh Thành Ch**;** Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 26/11/2023, Xa Văn Ph đi câu cá ở ao hồ nhà dân khi đi qua khu vực lán trại của Công ty cổ phần khoáng sản Đắk Kan, Tân Bình đang thăm dò khoáng sản ở lô cao su do Đội 6 - Công ty TNHH MTV 732 quản lý, thì nhìn thấy 01 chiếc máy bơm đang để ở hố nước gần lán trại của Công ty. Ph nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy bơm trên, nhưng do đang có nhiều người ở xung quanh đó nên Ph không trộm cắp được ngay mà đến khoảng 21 giờ 30 phút khi thấy mọi người đã đi vào bên trong lán trại ngủ, Ph để bao mủ đã mót được gần lán trại rồi đi đến vị trí hố nước để máy bơm, lúc này máy bơm đang được cột dây thun vào một cây cọc đóng ở giữa hố nước. Ph dùng tay mở dây thun ra lấy bơm lên khỏi hố nước, rồi quấn dây điện xung quanh máy bơm, rồi dùng 01 tay xách máy bơm bỏ trên vai vác đi, 01 tay xách túi mủ đi bộ về nhà bằng đường mòn trong lô cao su. Khi đi được khoảng 500 mét đến một bãi đất trống ở trong lô cao su, do nặng và tránh chủ tài sản đi tìm phát hiện nên Ph để máy bơm tại đó rồi bẻ lá cây phủ lên máy bơm che dấu. Sau đó Ph cầm túi đi mót mủ cao su tiếp thì đi qua 01 lán trại khác của Công ty, Ph thấy lán trại cửa đang mở thì bỏ túi mủ cao su đã mót được ở gốc cây cao su gần lán trại rồi đi đến sát mép cửa nhìn vào bên trong lán thì thấy điện sáng một bóng ở phía trong cùng của lán trại. Ở phía gần cửa ra vào có hai cái giường đã được căng hai cái màn. Ph thấy ở trên đầu giường sát cửa ra vào có để 01 chiếc điện thoại di động đang sạc pin (điện thoại OPPO A93 của anh Trần Ngọc Quang) và trên kệ gỗ kê ở giữa đầu hai giường để 01 chiếc điện thoại di động khác (điện thoại SAM SUNG M32 của anh Trần Vỹ) cũng đang sạc pin ở đó. Ph đi vào trong lán dùng tay rút 02 điện thoại đang được sạc pin ra lấy hai điện thoại, bỏ lại dây sạc, rồi đi ra ngoài lán dùng tay bật chế độ máy bay 02 máy điện thoại lên để tránh bị ai khác gọi đến. Sau đó Ph bỏ 02 chiếc điện thoại vào trong túi quần, rồi đến gốc cao su xách túi mủ đi về nhà, về đến nhà Ph kiểm tra 02 máy điện

thoại thì biết được 02 máy Ph vừa mới lấy trộm, trong đó có 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG màu trắng và 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đều đã qua sử dụng. Ph mở màn hình 02 điện thoại lên thì thấy màn hình cả 02 máy đều đã bị khóa mật khẩu nên đã tháo hết sim của 02 máy ra rồi dùng tay bẻ 02 sim ném xuống suối nước ở phía sau nhà Ph. Sau khi ném 02 sim điện thoại đi, Ph thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO sắp hết pin nên đã đi qua nhà Đinh Xuân H là hàng xóm của Ph để sạc pin điện thoại nhờ. Khi Ph qua nhà H sạc pin điện thoại nhờ thì H nói với Ph "*trước tao thấy mày không có máy, mà sao bây giờ mày có máy mà dùng*", thì Ph trả lời "*máy cháu ăn trộm*", thì H không hỏi gì nữa. H nói Ph vào phòng khách nhà H tìm dây cắm sạc, sau khi cắm sạc được điện thoại thì Ph để điện thoại ở đó rồi đi về nhà. Còn điện thoại nhãn hiệu SAM SUNG Ph cất ở phòng bếp rồi đi ngủ. Đến sáng ngày 27/11/2023 Ph đi qua nhà H lấy chiếc điện thoại OPPO về rồi cất chung cùng với chiếc điện thoại SAM SUNG đã trộm được trước đó.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/11/2024 Ph cầm theo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAM SUNG đi vào nhà bạn ở xã P, huyện Ng để chơi, còn chiếc điện thoại OPPO Ph cất ở nhà. Khi đến Ph rủ bạn đến quán vịt quay của anh Đinh Thành Ch ở thôn B, xã P, huyện Ngi để nhậu. Do Ph không có tiền nên nói với anh Ch cho Ph cắm lại chiếc điện thoại để lấy 01 con vịt, khi nào có tiền Ph sẽ chuộc điện thoại sau thì anh Ch đồng ý (giá bán một con vịt quay là 180 nghìn đồng). Ph cùng 02 người bạn ngồi nhậu ở ngoài vỉa hè gần quán vịt quay của Ch xong thì đi về nhà ở thôn T để nghỉ. Khoảng cuối tháng 11 năm 2023 (Ph không nhớ rõ cụ thể ngày) Ph lấy điện thoại OPPO mang đến tiệm điện thoại di động "Đức Toàn" thuộc thôn 2, xã Đ bẻ khóa điện thoại, khi đến Ph nói với anh Nguyễn Đức T (chủ tiệm) điện thoại đó là của một người chú cho để sử dụng, nhưng hiện người này đã quên mật khẩu nên đưa đến bẻ khóa, anh T không nghi ngờ gì và thực hiện việc bẻ khóa theo yêu cầu của Ph. Bẻ khóa xong Ph cầm điện thoại đi về nhà thì gặp H đang đi trên đường, Ph rủ H đến một quán thịt chó ở thôn 2, xã Đ để nhậu thì H đồng ý. Trong lúc nhậu Ph ngỏ ý muốn đổi điện thoại với H, do trước đó anh Ch nói cho H biết Ph đang cắm 01 điện thoại ở quán Ch nên H hỏi Ph "*mày muốn đổi máy nào*", thì Ph nói muốn đổi máy OPPO của Ph lấy máy điện thoại màu đỏ của H, thì H hỏi Ph là "*mày lấy hai cái điện thoại luôn à*", Ph trả lời "*vâng cháu lấy hai cái*". Nghe Ph nói vậy thì H nói với Ph "*nhậu đi, về nhà rồi tính*", lúc này Ph nói với H là cầm máy của Ph dùng luôn thì H cầm máy của Ph rồi H đưa máy của mình cho Ph xem. Ph thấy máy của H bị hỏng màn hình nên đưa lại cho H, thì H tiếp tục hỏi Ph "*việc mày ăn trộm điện thoại có ai biết không*", Ph trả lời là "*không ai biết cả*", sau đó H tiếp tục hỏi Ph "*mày ăn trộm máy của ai*", Ph trả lời "*cháu ăn trộm ở xa*". Nghe Ph nói vậy thì H đồng ý đổi điện thoại cho Ph và giữ lại điện thoại OPPO. Điện thoại của H bị hỏng màn hình nên H nói để H mang đi thay màn hình, thay xong thì đưa điện thoại của H cho Ph sau, sau đó Ph xin H một ít tiền để tiêu xài thì H lấy trong người ra

đưa trước cho Ph 200 nghìn đồng và nói với Ph để sửa xong máy, đưa máy cho Ph, H sẽ cho Ph thêm mấy trăm ngàn nữa để tiêu xài (khoảng 300 đến 400 nghìn đồng), nhậu xong cả hai đi về. Sau khi mất tài sản anh Qu đã làm đơn trình báo đến Công an xã Đ. Qua làm việc Ph, H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Công an xã Đ đã tạm giữ 01 máy bơm nước và 02 chiếc điện thoại di động.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 398/KL-HĐĐG ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Ng kết luận:

+ Giá trị 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu OPPO A93, màu trắng, máy đã qua sử dụng, có giá trị là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

+ Giá trị 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu SAMSUNG M32, màu trắng, máy đã qua sử dụng, có giá trị là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

+ Giá trị 01 (một) máy bơm nước, không rõ nhãn hiệu, máy đã qua sử dụng, có giá trị là 283.000 đồng (hai trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt vào ngày 26/11/2023 là 4.283.000 đồng (bốn triệu hai trăm tám mươi ba nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số: 13/CT- VKSNH ngày 10 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng đã truy tố các bị cáo Xa Văn Ph về tội: " *Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Đinh Xuân H về tội: "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ " *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", " phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo Đinh Xuân H có cha là Đinh Mạnh Th là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng huy chương kháng chiến, huân chương chiến sĩ giải phóng, huân chương chiến sĩ vẻ vang là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Xa Văn Ph từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; xử phạt Đinh Xuân H từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; buộc các bị cáo nộp án phí theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa các bị cáo Xa Văn Ph và Đinh Xuân H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo cùng nhất trí với bản kết luận định giá tài sản số 398/KL-HĐĐG ngày 19 tháng 12 năm 2023 của hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Ng.

Người bào chữa cho bị cáo Xa Văn Ph: Ông Nguyễn Văn Đang trình bày: Các tình tiết, nội dung vụ án đúng như cáo trạng đã truy tố.

Nguyên đơn dân sự Công ty cổ phần khoáng sản Đ – T và những người bị hại là Trần Ngọc Qu, anh Trần V đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp nên không có

yêu cầu gì; Lời khai tại hồ sơ vụ án: Các tình tiết, nội dung vụ án đúng như cáo trạng đã truy tố.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Thành Ch trình bày tại hồ sơ vụ án: Không yêu cầu bị cáo trả số tiền là 180.000đ.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Xa Văn Ph: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, xin hứa không bao giờ phạm tội nữa, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

- Lời nói sau cùng của bị cáo Đinh Xuân H: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, thấy hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo Xa Văn Ph và Đinh Xuân H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cho thấy vào tối ngày 26/11/2023 tại thôn Tân B, xã Đ, huyện Ng, Xa Văn Ph lợi dụng sơ hở trong quản lý của chủ tài sản đã lén lút trộm cắp một máy bơm nước của Công ty cổ phần khoáng sản Đ - Tân B; một chiếc điện thoại di động OPPO A93 của anh Trần Ngọc Qu và 01 chiếc điện thoại SAMSUNG M32 của anh Trần V. Tổng tài sản mà Ph chiếm đoạt là 4.283.000 đồng (bốn triệu hai trăm tám mươi ba nghìn đồng). Đối với Đinh Xuân H biết rõ điện thoại OPPO A93 của Xa Văn Ph có được là do trộm cắp mà có nhưng vẫn tiêu thụ bằng việc đổi điện thoại cũ của H và đưa tiền thêm cho Ph là 200.000đ.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo thể hiện lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ ít nghiêm trọng: hành vi của bị cáo Xa Văn Ph đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Chính vì vậy bị cáo Ph bị viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ

sung năm 2017; bị cáo H bị viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K truy tố về tội"*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*", theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có mức hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy tố – xét xử, các bị cáo thể hiện "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", " bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng".Vì vậy cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Đinh Xuân H có cha là Đinh Mạnh Th là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng huy chương kháng chiến, huân chương chiến sĩ giải phóng, huân chương chiến sĩ vẻ vang là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

[4] Về áp dụng hình phạt: Căn cứ vào động cơ, mục đích, hành vi nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo, mức độ phạm tội. Xét thấy bị cáo Ph có nhân thân tốt, mục đích phạm tội của Ph để có tiền tiêu xài cá nhân và chủ yếu phục vụ bản thân ăn nhậu. Hành vi của bị cáo Ph thể hiện tính liên tục, tích cực trộm cắp trong một đêm lấy nhiều tài sản khác nhau, sau khi lấy được máy bơm rồi tiếp theo đó liền lúc lấy hai chiếc điện thoại rồi bẻ cả 02 Sim điện thoại vứt đi gây khó khăn cho các bị hại trong việc liên lạc để giải quyết công việc và liên lạc với người thân trong gia đình, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Đối với bị cáo H do biết rõ Ph trộm cắp tài sản là điện thoại OPPO nhưng vẫn tiêu thụ bằng cách đổi điện thoại của mình để lấy điện thoại trộm cắp và chi thêm tiền, lúc đầu là 200.000đ và hứa hẹn sau khi sửa điện thoại của mình trao cho Ph thì sẽ trả thêm khoảng 300.000đ đến 400.000đ cho Ph. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở. Do vậy Hội đồng xét xử cần cân nhắc một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng giáo dục, răn đe,cải tạo bị cáo.

[5] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Xa Văn Ph: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Ph. Gia đình bị cáo Ph là hộ nghèo, không có thu nhập ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Nên tôi nhất trí với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là áp dụng điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự cho bị cáo Ph được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

[6] **Về hình phạt bổ sung**: Các bị cáo đều làm nông, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] **Về xử lý vật chứng**: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ng đã trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Ngọc Qu một điện thoại di động cảm ứng, hiệu OPPO A93, màu trắng, máy đã qua sử dụng; trả lại cho chủ sở hữu ông Trần V một điện

thoại di động cảm ứng, hiệu SAMSUNG M32, màu trắng, máy đã qua sử dụng; Trả lại công ty cổ phần khoáng sản Đ – Tân Bình một máy bơm nước, không rõ nhãn hiệu, máy đã qua sử dụng, là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Về số tiền 200.000đ bị cáo Ph đã nhận của bị cáo H là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8]**Về trách nhiệm dân sự**: Các bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đề cập đến.

[9]**Về án phí**: Buộc bị cáo Đinh Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật. Bị cáo Xa Văn Ph là hộ nghèo, có đơn xin miễn tiền án phí nên miễn tiền án phí cho bị cáo Ph.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Xa Văn Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt Xa Văn Ph 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (10/5/2024).

Áp dụng khoản 1 Điều 323, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

2. Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân H phạm tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Xử phạt Đinh Xuân H 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (10/5/2024).

3. Giao các bị cáo Đinh Xuân H và Xa Văn Ph cho ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Ng tỉnh K, trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo Đinh Xuân H, Xa Văn Ph có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Ng, tỉnh K, trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333; khoản 1 Điều 46 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Áp dụng Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 21 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

4.**Về án phí**: Buộc bị cáo Đinh Xuân H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Xa Văn Ph.

5.Về xử lý vật chứng: Buộc bị cáo Ph phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

6. **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/5/2024); các bị hại và nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, anh Đinh Văn Chung vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Người liên quan
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa